TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 426/2020/QĐST-HNGĐ	*Nam Định, ngày 18 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 366/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1974; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 405 đường T, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Số 2/19/298 đường H, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn D, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Số 22 đường B, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08-10-2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08-10-2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Trần Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Trần Minh Ng, sinh ngày 16-11-2008; Anh Trần Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Trần Hà A, sinh ngày 01-01-2006. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho

nhau.

Chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Trần Văn D vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Trần Văn D xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bích Th tự nguyện nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004970 ngày 05-10-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Nam Định. Trả lại chị Nguyễn Thị Bích Th 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng còn lại.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tp. N;
- Chi cục THADS tp. N;
- UBND phường C;
- UBND phường P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Việt Bằng